

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài
**05 Chương trình đào tạo trình độ đại học các ngành: Kinh tế Quốc tế; Truyền
thông Quốc tế; Ngôn ngữ Anh; Luật Quốc tế và Quan hệ Quốc tế.**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Luật giáo dục Đại học ngày 18/06/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Điều lệ trường Đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04 /2016/TT-BGDĐT ngày 14/03/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Báo cáo Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành: Kinh tế Quốc tế; Truyền thông Quốc tế; Ngôn ngữ Anh; Luật Quốc tế và Quan hệ Quốc tế tháng 02 năm 2021 của Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Kinh tế Quốc tế trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Luật Quốc tế trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Quan hệ Quốc tế trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành 05 Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học của Học viện Ngoại giao bao gồm:

1. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kinh tế Quốc tế;
2. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Truyền thông Quốc tế;
3. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh;
4. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật Quốc tế;
5. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quan hệ Quốc tế.

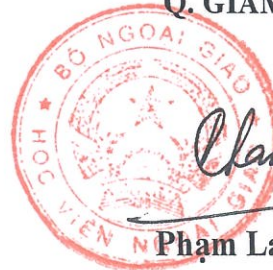
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng, Trưởng Khoa Kinh tế Quốc tế, Trưởng Khoa Truyền thông và Văn hóa đối ngoại, Trưởng Khoa Tiếng Anh, Trưởng Khoa Luật Quốc tế, Trưởng Khoa Chính trị & Văn hóa đối ngoại, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc (để chỉ đạo);
- Bộ Ngoại giao, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: HC, BĐT (KT&ĐBCL).

Q. GIÁM ĐỐC



Phạm Lan Dung

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 603 /QĐ-HVNG ngày 8 tháng 5 năm 2021 của
Giám đốc Học viện Ngoại giao)*

Thực hiện các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo; Căn cứ kết quả đánh giá ngoài, kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và việc công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo Ngành Truyền thông Quốc tế của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/4/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo Ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao và Quyết định số 147/QĐ-KĐCLGD ngày 08/ 6/2021 của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam về việc cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo Ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao. Học viện Ngoại giao và Khoa Truyền thông Quốc tế xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện tốt các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài (ĐGN) về cải tiến chất lượng giáo dục CTĐT đáp ứng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với thực tế của ngành đào tạo, của Khoa và Học viện.

- Đáp ứng đúng các yêu cầu, mục đích của hoạt động kiểm định chất lượng nhằm tìm ra các mặt hạn chế để khắc phục và cải tiến để nâng cao chất lượng đào tạo CTĐT và của Học viện.

- Thúc đẩy phát triển văn hóa chất lượng, hoạt động kiểm định và đảm bảo chất lượng của Khoa và Học viện, đáp ứng yêu cầu công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chuẩn bị tốt cho hoạt động đánh giá CTĐT giữa kỳ vào năm 2023.

- Là điều kiện cần thiết để Học viện thực hiện cam kết chất lượng, thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của Học viện trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu mà Học viện đề ra.

II. CÁC NỘI DUNG CHÍNH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ các điểm còn tồn tại và khuyến nghị của Đoàn ĐGN các chương trình đào tạo tại Học viện Ngoại giao, Học viện đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài để tiến hành các hoạt động cải tiến chất lượng. Kế hoạch đã nêu cụ thể các nội dung cần cải tiến và giao trách nhiệm thực hiện cho từng đơn vị, có xác định rõ thời gian bắt đầu và thời gian phải hoàn thành dựa trên tính cấp bách và tầm quan trọng của nội dung cần cải

tiến theo khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài. Kế hoạch cải tiến chất lượng với 13 nội dung, bao gồm:

1. Rà soát bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản của Học viện đặc biệt các văn bản trong lĩnh vực đào tạo, quản lý nhân lực, khảo thí, nghiên cứu khoa học để đảm bảo thống nhất, không chồng chéo, thực hiện đúng với các quy định của nhà nước và phù hợp với các yêu cầu thực tiễn của Học viện.

2. Rà soát điều chỉnh CĐR, CTĐT và các đề cương chi tiết học phần đảm bảo nội dung CĐR phù hợp với mục tiêu CTĐT, có đầy đủ CĐR và ma trận, điều chỉnh cấu trúc và sắp xếp các học phần hợp lý hơn; bổ sung phương pháp giảng dạy vào các đề cương; bổ sung thêm các đề cương bằng tiếng nước ngoài; ban hành các mẫu đề cương học phần thống nhất chung cho tất cả các CTĐT; tăng thêm môn tự chọn và tăng thêm thời lượng kiến thức hướng nghiệp; bổ sung thêm các tài liệu tham khảo mới.

3. Rà soát hoàn thiện các văn bản khảo thí và xây dựng ngân hàng câu hỏi/đề thi theo hướng hệ thống hóa và hợp nhất các văn bản thi kết thúc học phần; điều chỉnh bổ sung thêm các nội dung quy định về quá trình tổ chức, giám sát hoạt động thi kiểm tra, giám sát hậu kiểm việc nhập điểm, giám sát việc ra đề, chấm bài và kiểm tra giữa kỳ; quy định rõ việc đánh giá điểm quá trình và thời gian công bố điểm quá trình đảm bảo phù hợp với các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Rà soát hoàn thiện toàn bộ hoạt động khảo sát các bên liên quan bao gồm hoàn thiện các văn bản về khảo sát theo hướng điều chỉnh bổ sung thêm các quy định của Học viện quy định rõ về thời gian khảo sát, phương pháp khảo sát, mở rộng đủ các đối tượng liên quan, mở rộng nội dung khảo sát, xử lý kết quả khảo sát; tăng cường cơ chế giám sát việc thực hiện hoạt động khảo sát nhằm đảm bảo công tác khảo sát lấy ý kiến các bên đáp ứng được các yêu cầu cải tiến chất lượng hoạt động dạy và học, cải tiến chất lượng CĐR và CTĐT.

5. Triển khai các hoạt động đánh giá đối với công tác khảo thí, phương pháp đánh giá và hoạt động dạy và học thông qua các hoạt động hội thảo khoa học, dự giờ, định kỳ hằng năm đánh giá các câu hỏi/ đề thi và phương thức thi, đánh giá công tác chủ nhiệm lớp và cố vấn học tập; tiến hành đánh giá các quy định hiện hành về khảo thí và đánh giá kết quả học tập; đánh giá kết quả học tập của người học để từ đó đưa ra các biện pháp cải tiến chất lượng trong kiểm tra, đánh giá và hoạt động dạy và học.

6. Tổ chức các lớp tập huấn cho giảng viên và các cán bộ chuyên trách về cách xây dựng đề thi theo CĐR bằng cách lập ma trận đề thi, biên soạn câu hỏi thi theo ma trận và xây dựng ngân hàng câu hỏi thi; tập huấn về năng lực thiết kế công cụ khảo sát, thống kê, phân tích và đánh giá kết quả khảo sát cho các cán bộ và đơn vị chuyên trách thực hiện công tác khảo sát.

7. Triển khai nâng cấp cải tiến phần mềm quản lý thư viện và quản lý đào tạo; xây dựng cơ sở dữ liệu về CTĐT và đề cương chi tiết học phần; thiết kế phần mềm lưu trữ và tra cứu về CTĐT và đề cương chi tiết; triển khai các biện pháp cụ thể để thúc đẩy giảng viên áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đào tạo.

8. Tuyên truyền quảng bá rộng rãi về Triết lý giáo dục của Học viện; đưa các thông tin Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần lên các phương tiện truyền thông để các bên liên quan dễ tiếp thu; đa dạng hóa các phương thức công khai các quy định về khảo thí, quy định về phản hồi kết quả học tập cho người học để giảng viên và sinh viên nắm và thực hiện đúng quy định.

9. Thiết lập các mối liên hệ với các bên liên quan đặc biệt với các cựu sinh viên và nhà tuyển dụng để hợp tác phát triển, thu thập ý kiến phản hồi và hoàn thiện CTĐT, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn và định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.

10. Thực hiện đối sánh về CĐR và CTĐT với các trường trong và ngoài nước đặc biệt nghiên cứu sâu về nội dung kiến thức, kỹ năng truyền tải từng học phần, CDR của từng học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá; đánh giá mức tương đương tín chỉ trong việc công nhận bằng với các trường nước ngoài.

11. Xây dựng các chỉ tiêu về phát triển nhân lực; xây dựng các kế hoạch bồi dưỡng cán bộ nhân viên của Học viện; hướng dẫn việc thực hiện quy định tuyển dụng viên chức Học viện; định kỳ hằng năm tiến hành rà soát đánh giá đội ngũ nhân viên; rà soát điều chỉnh các quy định của về quản lý nhân lực của Học viện.

12. Điều chỉnh và hoàn thiện chính sách và biện pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên đúng theo quy định tại Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014; nghiên cứu triển khai các biện pháp thúc đẩy nghiên cứu khoa học của giảng viên; định kỳ hằng năm đánh giá thực hiện Đề án kết hợp nghiên cứu với giảng dạy để tăng cường kết hợp chặt chẽ nghiên cứu khoa học với hoạt động giảng dạy; rà soát quy định để đảm bảo mức chi cho NCKH đúng với quy định của Chính phủ.

13. Tăng cường đốc thúc đảm bảo Dự án thi công xây dựng Học viện thực hiện đúng tiến độ để hoàn thiện mở rộng thêm khuôn viên Học viện; xây dựng kế hoạch trang bị cơ sở vật chất, thay thế toàn bộ máy tính cũ; rà soát các quy định về an ninh mạng, phòng cháy chữa cháy.

III. KẾ HOẠCH CHI TIẾT THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ ANH (Phụ lục kèm theo))

IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Triển khai thực hiện:

- Các đơn vị phổ biến kế hoạch cải tiến chất lượng này theo các nội dung trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đến cán bộ, giảng viên, nhân viên của đơn vị.

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị để triển khai thực hiện các nội dung cải tiến chất lượng thuộc đơn vị mình chịu trách nhiệm: cần phân công cụ thể đầu việc cho các cán bộ, giảng viên của mình phụ trách hoặc có thể đề xuất thành lập Ban triển khai thực hiện khi công việc cần phối hợp ở cấp độ Học viện.

- Các đơn vị xây dựng và gửi Kế hoạch chi tiết cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch này đối với các nội dung công việc thuộc đơn vị mình về Phòng KT&ĐBCL để báo cáo Trưởng Ban Đào tạo và trình lên Ban Giám đốc.

2. Chế độ báo cáo và giám sát thực hiện:

2.1. Báo cáo nội bộ Học viện: (định kỳ 6 tháng và 1 năm)

- Trưởng Khoa và các đơn vị chịu trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo của đơn vị mình theo định kỳ.

- Phòng KT&ĐBCL có trách nhiệm gửi thông báo và mẫu báo cáo cho Khoa và các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; Tập hợp thông tin và làm báo cáo của cả 05 CTĐT gửi lên Trưởng Ban Đào tạo.

- Trưởng Ban Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo với Ban giám đốc tình hình thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng của 05 Chương trình đào tạo.

2.2. Phòng KT&ĐBCL phối hợp cùng các Trưởng Khoa có Chương trình đào tạo được kiểm định thực hiện xây dựng và gửi báo cáo tới các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định như sau:

- Báo cáo kết quả kiểm định chất lượng CTĐT và Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài CTĐT vào tháng 12 năm 2021.

- Báo cáo định kỳ hằng năm về kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT vào tháng 12 hằng năm.

- Báo cáo giữa chu kỳ kiểm định chương trình đào tạo với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam vào tháng 10 năm 2023.

3. Trách nhiệm lưu giữ minh chứng để phục vụ cho công tác báo cáo:

Các đơn vị có trách nhiệm lưu giữ riêng các hồ sơ minh chứng là sản phẩm dự kiến trong việc thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng của từng CTĐT theo đúng tiêu chuẩn/ tiêu chí và được lưu giữ riêng trong các hộp minh chứng để phục vụ cho các báo cáo cuối năm về kết quả thực hiện cải tiến chất lượng và báo cáo giữa chu kỳ kiểm định với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định CLGD.

Trên đây là Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh, Ban Giám đốc Học viện Ngoại giao yêu cầu các đơn vị trong toàn Học viện nghiêm túc triển khai thực hiện. /



Phụ lục
KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	ĐGN	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo Khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KBCLGD	Đơn vị / cá nhân thực hiện		Sản phẩm dự kiến	Thời gian thực hiện
			Chính	Phối hợp		
Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTBT						
Tiêu chí 1.1	4	1. Học viên và Khoa định kỳ triển khai khảo sát trên nhiều đối tượng sử dụng lao động đóng góp ý kiến cho mục tiêu CTBT ngành TTQT để đảm bảo các ý kiến mang tính đại diện của nhiều lĩnh vực và hướng tới Sự mang và Tầm nhìn mà Học viện công bố là giữ vững vị trí số một Việt Nam trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nghiên cứu phục vụ công tác đối ngoại, đến 2030 đứng đầu trong khu vực.	Phòng KT&DBCL	Khoa TTQT	Kế hoạch và báo cáo kết quả khảo sát	Định kỳ theo quy định về khảo sát của Học viện
Tiêu chí 1.2	3	1. Rà soát để thống nhất về số lượng CDR giữa bản mô tả CTBT với Quyết định số 119/QĐ-HVNG ban hành CDR của CTBT ngành TTQT năm 2020. Khi ban hành CDR của CTBT, đảm bảo các CDR bao phủ được các lĩnh vực chuyên sâu như công bố của CTBT về từng lĩnh vực, cụ thể: phủ được ba lĩnh vực chuyên sâu về “Tuyển được ba lĩnh vực chuyên sâu về “Tuyển thông; Quan hệ công chúng; Ngoại giao văn hóa” để người học dễ có sự đối sánh và lựa chọn lĩnh vực phù hợp trong ngành TTQT	Phòng Đào tạo Đại học	Khoa và Phòng Tin học	Kế hoạch, báo cáo rà soát	Từ 03/2022 đến 12/2022

		<p>2. Học viện nên có đối sánh CDR của ngành TTQT với CDR các CTĐT ngành Truyền thông quốc tế của các trường đại học ở nước ngoài để đánh giá mức độ tương đương phục vụ cho việc trao đổi tin chỉ và cộng nhận văn bằng lẫn nhau (nếu được).</p>	Khoa TTQT	Ban Đào tạo	Báo cáo kết quả đối sánh	Từ 06/2022 đến 09/2022	
Tiêu chí 1.3	4	<p>1. Học viện ban hành các hướng dẫn để đảm bảo các báo cáo tổng hợp ý kiến các bên liên quan được chi tiết và đầy đủ, cuối báo cáo cần chỉ rõ được các CDR nào cần điều chỉnh để làm căn cứ đưa vào việc rà soát, điều chỉnh CDR định kỳ ngành Truyền thông quốc tế;</p> <p>2. Học viện đảm bảo có số liệu khảo sát định kỳ cựu SV, nhà tuyển dụng về CDR của CTĐT ngành Truyền thông quốc tế.</p>	Phòng KT&DBCL	Các đơn vị liên quan theo quy định khảo sát	Văn bản quy định/hướng dẫn	Từ 09/2021 đến 02/2022 và theo định kỳ	
Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả chương trình đào tạo							
Tiêu chí 2.1	4	<p>1. Học viện/Khoa thực hiện việc nghiên cứu để lựa chọn một thang đo đảm bảo tính hợp lý, khoa học và logic cho ma trận CDR của CTĐT để thuận lợi cho việc đối sánh về mức độ đạt CDR của từng cấu phần và phân tích đánh giá về mức độ SV đạt CDR của từng khóa học.</p>	Khoa TTQT	Phòng Đào tạo Đại học	Báo cáo kết quả nghiên cứu	Từ 03/2022 đến 12/2022	

	<p>1. Trong kỳ rà soát lại CTDT và các đề cương chi tiết học phần của CTDT ngành Truyền thông quốc tế sắp tới, Học viện xây dựng thống nhất sử dụng chung một mẫu câu trúc và thể thức của một đề cương chi tiết học phần và chỉnh thức ban hành mẫu đề cương này để tất cả các Khoa rà soát và hoàn thiện các đề cương học phần. Hội đồng Khoa và Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Học viện đảm bảo không thông qua những đề cương học phần nào không tuân thủ các quy định chung của Học viện và của Bộ GD&ĐT.</p> <p>2. Học viện xây dựng cơ sở dữ liệu về CTDT và các đề cương chi tiết học phần; đồng thời thiết kế một phần mềm lưu trữ tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu CTDT và các đề cương chi tiết.</p>	Khoa TTQT	Ban Đào tạo	Hồ sơ rà soát và CTDT và đề cương chi tiết sau rà soát	Từ 09/2021 đến 12/2022
<p>Tiêu chí 2.2</p>	<p>4</p>	Phòng Đào tạo Đại học	Phòng Tin học	Cơ sở dữ liệu về CTDT và phần mềm lưu trữ	Cùng thời gian xây dựng phần mềm quản lý đào tạo
<p>Tiêu chí 2.3</p>	<p>4</p>	Phòng KT&DBCL và Khoa TT	Khoa TTQT	Báo cáo về các phương thức khảo sát phù hợp với Khoa TTQT trong báo cáo kết quả khảo sát.	Năm 2022
<p>Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học</p>					
<p>Tiêu chí 3.1</p>	<p>4</p>	1. Trong kỳ rà soát các đề cương học phần sắp tới, Học viện ban hành cấu trúc đề cương thống nhất chung cho các CTDT của Học viện, trong đó đảm bảo có đầy đủ các	Phòng Đào tạo Đại học	Mẫu đề cương chi tiết học phần thống nhất	Từ 09/2021 và tiến hành

		<p>câu phân theo các quy định hiện hành, nhất thiết phải có từng mục riêng về phương pháp giảng dạy và mục riêng về tự học và tự nghiên cứu của SV.</p>				thường xuyên
		<p>2. Tiến hành nghiên cứu để tăng thêm các môn tự chọn theo các chuyên sâu (ba lĩnh vực: Truyền thông; Quan hệ công chúng; Ngoại giao văn hóa) để SV lựa chọn học và thuận lợi hơn khi tốt nghiệp; tăng thêm thời lượng kiến thức hướng nghiệp (cho hai học phần Hướng nghiệp và Thực tập cuối khóa) tại doanh nghiệp/cơ quan/ báo chí/ngoại giao/tổ chức phi chính phủ và được phân bổ hợp lý trong CTĐT.</p>	Khoa TTQT	Phòng Đào tạo Đại học	<p>CTĐT được chỉnh sửa bổ sung thêm các môn tự theo các chuyên sâu: Truyền thông; Quan hệ công chúng; Ngoại giao văn hóa</p>	<p>Chu kỳ rà soát CTĐT và đề cương chi tiết học phần sắp tới (sau 2 năm của lần rà soát mới nhất)</p>
Tiêu chí 3.2	4	<p>1. Học viện/Khoa tiến hành nghiên cứu để định kỳ hàng năm mời các nhà tuyển dụng, các chuyên gia về truyền thông quốc tế, các chuyên gia nước ngoài, các nhà ngoại giao có kinh nghiệm đến Học viện để trao đổi và chia sẻ thông tin mới nhất về ngành nghề Truyền thông quốc tế để sinh viên có động lực học tập, sớm lựa chọn được hướng phát triển chuyên sâu và tiếp cận doanh nghiệp để phát triển chuyên môn.</p>	Khoa TTQT	Phòng Đào tạo Đại học, Phòng CTCT&QLSV	<p>Minh chứng việc mời các chuyên gia: kế hoạch, danh sách, báo cáo...</p>	<p>Định kỳ các học kỳ</p>
Tiêu chí 3.3	3	<p>1. Tiến hành rà soát lại các văn bản đã ban hành liên quan đến việc xây dựng, đổi mới CTĐT để đảm bảo các nội dung của các văn bản của Học viện phối hợp với văn bản của Bộ GD&ĐT.</p>	Phòng Đào tạo Đại học		<p>Quy định về xây dựng đổi mới CTĐT sau rà soát sửa đổi.</p>	<p>Từ 03/2022 đến 06/2022</p>

	<p>2. Học viện nghiên cứu cần nhắc việc tăng thêm thời lượng ở một số học phần để đảm bảo tính hợp lý và logic của một số học phần; xem xét thời lượng đã phân bổ cho tiếng Anh và việc tổ chức đào tạo tiếng Anh ở các chương trình không chuyên ngữ để đảm bảo không lẫn át các kiến thức khác.</p> <p>3. Học viện cần kịp thời quy định cụ thể việc định kỳ hàng năm khảo sát các bên liên quan về CTĐT, đặc biệt khi rà soát và điều chỉnh CTĐH; quy định này cần có hướng dẫn về kế hoạch khảo sát, phương thức khảo sát, đối tượng khảo sát (đảm bảo đa dạng, đủ thành phần), mẫu khảo sát đủ lớn để đảm bảo tính đại diện chung. Quy định này cần được triển khai ngay trong năm học 2021-2022.</p>	Khoa TTQT	Phòng Đào tạo Đại học	Báo cáo rà soát và chỉnh sửa một số học phần	Từ 03/2022 đến 06/2022
Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy học					
Tiêu chí 4.1	4	1. Học viện và Khoa có giải pháp hữu hiệu và đa dạng hơn trong truyền thông (ví dụ: truyền thông đa phương tiện với các loại hình truyền thông mới) để chuyển đi thông điệp về Triết Lý giáo dục của Học viện đến các bên liên quan ngoài Học viện, đặc biệt là các nhà tuyển dụng và các cựu sinh viên của Học viện, tiến hành truyền thông về Triết Lý giáo dục của Học viện bằng tiếng Anh để các đối tác nước ngoài hiểu sâu hơn về Học viện	Ban đào tạo và Khoa	Các đơn vị	Báo cáo thực hiện và minh chứng thực hiện đa dạng trong truyền thông về Triết Lý giáo dục của Học viện
					Từ 01/2022 đến 03/2022

Tiêu chí 4.2	4	1. Học viên xây dựng chính sách và có quy định cụ thể để tạo động cơ và nguồn lực cho GV và SV triển khai thuận lợi việc ứng dụng công nghệ thông tin, giảng dạy theo hình thức trực tuyến và các phương pháp giảng dạy mới.	Phòng Đào tạo Đại học	Khoa; Phòng Tin học	Văn bản quy định chính sách ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy của GV	Từ 03/2022 đến 06/2022
Tiêu chí 4.3	4	1. Chuẩn hóa việc đánh giá điểm rèn luyện và chuyên cần, các bài tập về nhà và các nhiệm vụ tự học cần được chuẩn hoá 2. Học viện/Khoa định kỳ tổ chức thường xuyên các hoạt động giao lưu với nhà tuyển dụng, cựu sinh viên thành đạt không chỉ ở các cơ quan nhà nước mà cả ở các cơ quan truyền thông; các tổ chức quốc tế... để SV khi tốt nghiệp có thêm nhiều định hướng chọn việc và có những động lực trong học tập và nghiên cứu, tiếp tục học tập tại nước ngoài. Các câu lạc bộ hoạt động cần có các giải pháp để tăng số lượng SV tham gia.	Khoa TTQT	Phòng Đào tạo Đại học	Kế hoạch tổ chức giao lưu và báo cáo kết quả hoạt động giao lưu	Định kỳ hằng năm
Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học						
Tiêu chí 5.1	4	1. Học viện rà soát quy định về đào tạo đại học theo hình thức tín chỉ.	Phòng Đào tạo Đại học	Quy định về đào tạo theo hình thức tín chỉ sau rà soát	Từ 10/2021 đến 12/2021	
		2. Sửa đổi hoàn thiện quy định về xây dựng ngân hàng câu hỏi thi/đề thi và việc quản lý, sử dụng ngân hàng này.	Phòng KT&DBCL	Quy định về xây dựng, quản lý ngân hàng câu hỏi thi và đề thi; hệ thống	Từ 01/2022 đến 03/2022	

					ngân hàng câu hỏi và đề thi.	
		3. Tiến hành rà soát và hệ thống hóa lại các văn bản liên quan đến việc đánh giá kết quả học tập của người học để từ đó hợp nhất các văn bản liên quan thành một văn bản để chính thức ban hành quy định về việc đánh giá kết quả học tập của người học nhằm đảm bảo tính hệ thống của văn bản và thuận tiện cho GV, SV nắm bắt, triển khai thực hiện.	Phòng KT&DBCL	Phòng Đào tạo Đại học và các Khoa	Văn bản quy định về đánh giá kết quả học phần	Từ 11/2021 đến 01/2022
		1. Học viện và Khoa cần mở rộng các hoạt động truyền thông, giới thiệu các quy định về đánh giá kết quả học tập theo hình thức tín chỉ để 100% SV nắm rõ các quy định về đánh giá kết quả học tập khi có sự thay đổi.	Khoa TTQT	Phòng Đào tạo Đại học, Phòng Tin học và các đơn vị liên quan	Báo cáo về hoạt động truyền thông giới thiệu các quy định về đánh giá kết quả học tập	Năm 2022
Tiêu chí 5.2	4	2. Rà soát lại QĐ số 392/QĐ-HVNG ngày 20/5/2019 về thi đánh giá học phần để cập nhật những yêu cầu và nội dung mới theo các quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT; đồng thời bổ sung thêm thời điểm bắt đầu nhận yêu cầu phúc tra và thời điểm hết hạn phúc tra bài thi vào quy định.	Phòng KT&DBCL	Khoa TTQT	Văn bản sửa đổi quy định về đánh giá kết quả học phần	Từ 10/2021 đến 12/2021
Tiêu chí 5.3	3	1. Tổ chức tổng kết đánh giá một cách khoa học về tính hiệu quả của các phương pháp kiểm tra đánh giá được áp dụng trong CTĐT để từ đó đề xuất những giải pháp cải tiến chất lượng; đồng thời cần có hội nghị/hội thảo với các SV, cựu SV để lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của hai nhóm đối tượng này	Khoa TTQT	Bam Đào tạo	Báo cáo đánh giá về tính hiệu quả các phương pháp kiểm tra đánh giá;	Từ 01/2022 đến 06/2022

		<p>về các phương thức thi của CTĐT để có cơ sở cải tiến các phương thức thi phù hợp đặc thù của từng học phần của ngành đào tạo.</p> <p>2. Sử dụng phần mềm chuyên dụng để định lượng đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của các câu hỏi thi/đề thi và phân tích các phỏ điểm của các kết quả thi của từng học phần để đánh giá và đối sánh chất lượng của kết quả học tập của SV giữa các học phần và giữa các khóa học, từ đó có thể có những cải tiến hoặc điều chỉnh các phương thức thi phù hợp.</p> <p>3. Kiểm soát chặt chẽ hơn việc thực hiện các quy định về tổ chức thi kết thúc học phần, việc ra đề thi, chấm thi ... nhằm đảm bảo sự chính xác trong đo lường kết quả học tập và sự công bằng cho người học. Học viện cần bổ sung vào các quy định hiện hành liên quan về việc hậu kiểm sau các kỳ thi hết học phần.</p>					
Tiêu chí 5.4	4	<p>1. Có cơ chế để giám sát việc các GV công bố điểm quá trình và điểm giữa kỳ ngay sau khi kết thúc môn học. Học viện/Khoa cần có quy định chi tiết về việc đánh giá điểm quá trình để thống nhất chung trong Học viện/Khoa để GV và SV đều được biết và tạo động lực học tập cho SV.</p>	<p>Phòng KT&DBCL Phòng Đào tạo Đại học, các Khoa</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học và Phòng Tin học</p>	<p>Báo cáo đánh giá về tính hiệu quả các phương pháp kiểm tra đánh giá; phần mềm chuyên dụng để đánh giá độ tin cậy của đề thi.</p>	<p>Quy định về thi kiểm tra học phần được bổ sung sửa đổi cơ chế cách thức giám sát.</p>	<p>Từ 11/2021 đến 01/2022</p> <p>Thường xuyên các kỳ thi</p>

Tiêu chí 5.5	4	<p>1. Có cơ chế và chế tài giám sát việc chấm thi, vào điểm và quy định về hậu kiểm việc giảng viên công điểm, việc nhập điểm ... để hạn chế tối đa việc sai sót khi tác nghiệp của GV và các cán bộ chuyên trách về khảo thí.</p>	Phòng KT&DBCL		Quy định về thi kiểm tra học phần được bổ sung sửa đổi cơ chế cách thức giám sát.	Từ 11/2021 đến 01/2022
---------------------	---	--	------------------	--	--	------------------------------

Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên nghiên cứu viên

Tiêu chí 6.1	4	<p>Xây dựng các chỉ tiêu cụ thể về phát triển nhân lực của từng giai đoạn đối với từng ngành, từng khoa phù hợp với kế hoạch phát triển quy mô, ngành nghề; cần có văn bản hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực của từng đơn vị và phân công giám sát thực hiện kế hoạch một cách tổng thể</p>	Phòng TCCB	Các Khoa và các đơn vị	Bộ chỉ tiêu cụ thể về phát triển nhân lực ; văn bản hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực.	Từ 06/2022 đến 09/2022
		<p>1. Tăng cường áp dụng CNTT trong quản lý đề đo lường, giám sát khối lượng công việc của đội ngũ GV, nghiên cứu viên hiệu quả hơn, làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.</p>	Phòng Đào tạo Đại học và Khoa	Phòng Tin học	Báo cáo việc tăng cường áp dụng CNTT	Hàng năm
Tiêu chí 6.2	4	<p>2. Ban hành kế hoạch hoạt động hàng năm và Lãnh đạo học viện phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm của các đơn vị (bao gồm nội dung về đào tạo, NCKH, PVCD; người thực hiện; thời gian thực hiện và nguồn lực thực hiện) để đảm bảo tính thống nhất với kế hoạch hoạt động của Học viện và tăng được tính pháp lý của kế hoạch; kế hoạch công tác của Khoa và kế hoạch của</p>	Các đơn vị		Kế hoạch hoạt động hàng năm của Học viện và kế hoạch hoạt động hàng năm của các đơn vị được Lãnh đạo Học viện phê duyệt	Hàng năm vào đầu năm

		từng GV căn cứ nội dung liên quan đến PVCD.				
Tiêu chí 6.3	4	<p>1. Ban hành hướng dẫn việc thực hiện quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của Học viện Ngoại giao theo quyết định số 1208/QĐ-HVNG ngày 25/11/2020;</p> <p>2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng GV với các tiêu chí tuyển dụng, lựa chọn phù hợp với nhu cầu tuyển dụng lao động của Khoa, nhằm lựa chọn nguồn nhân lực có chất lượng, phù hợp với yêu cầu về đào tạo và NCKH của Học viện, phù hợp với định hướng phát triển đào tạo, NCKH và PVCD.</p>	Khoa TTQT		<p>Văn bản hướng dẫn thực hiện quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý Viên chức HVNG theo quyết định số 1208/QĐ-HVNG</p>	<p>Từ 01/2022 đến 03/2022</p>
Tiêu chí 6.4	4	Rà soát các văn bản để đảm bảo văn bản không chồng chéo về nội dung, thuận tiện cho việc theo dõi và sử dụng.	Các đơn vị		<p>Báo cáo rà soát và các văn bản được hoàn thiện sau rà soát của các đơn vị</p>	<p>Từ 01/2022 đến 04/2022</p>
Tiêu chí 6.5	4	Xây dựng kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng hằng năm, làm cơ sở cho việc thực hiện và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016-2020, phù hợp với yêu cầu giảng dạy, NCKH của GV như: bồi dưỡng về kỹ	Phòng Đào tạo Đại học	Các Khoa	<p>Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm</p>	<p>Hàng năm vào đầu năm</p>

		<p>năng xây dựng CTĐT, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, kỹ năng thiết kế câu hỏi thi hướng tới đạt CEDR của các học phần....</p>						
<p>Tiêu chí 6.6</p>	<p>4</p>	<p>1. Rà soát lại các văn bản liên quan đến chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, rà soát các quy trình làm việc, ra quyết định của Học viện để phù hợp với Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Ngoại giao, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Học viện;</p>	<p>Văn phòng</p>	<p>Các đơn vị</p>	<p>Các văn bản liên quan chức năng nhiệm vụ của các đơn vị và quy các trình làm việc được đã được rà soát</p>	<p>Từ 01/2022 đến 03/2022</p>		
		<p>2. Tiến hành nghiên cứu để có các chính sách hữu hiệu thúc đẩy hoạt động NCKH của các Khoa.</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học và Khoa</p>		<p>Văn bản quy định chính sách thúc đẩy NCKH của Khoa</p>	<p>Năm 2022</p>		
		<p>3. Hàng năm Học viện ban hành kế hoạch hoạt động và yêu cầu các đơn vị, cá nhân xây dựng kế hoạch công tác với đầy đủ các nội dung như: nội dung thực hiện, thời gian thực hiện người thực hiện và nguồn lực thực hiện.</p>	<p>Các đơn vị</p>		<p>Kế hoạch hoạt động hàng năm của Học viện và kế hoạch hoạt động hàng năm của các đơn vị, cá nhân được Lãnh đạo Học viện phê duyệt</p>	<p>Hàng năm</p>		
		<p>4. Kết quả thực hiện khối lượng công việc của từng GV, từng Khoa cần được đo lường, đánh giá bởi hệ thống KPIs để tạo lập nên cơ sở phục vụ cho việc giao nhiệm vụ cho từng</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Khoa TTQT</p>	<p>Bộ chỉ số KPIs để đánh giá kết quả thực hiện</p>	<p>Năm 2022</p>		

		<p>cá nhân GV thông qua hệ thống các KPIs. Trong kỳ rà soát đánh giá các văn bản quản lý sắp tới, Học viện nghiên cứu đề bổ sung thêm các chỉ số đánh giá năng lực và mức độ tham gia các hoạt động PVCD của từng GV.</p>			<p>công việc của GV</p>	
Tiêu chí 6.7	4	<p>1. Xây dựng và ban hành quy định về hoạt động khoa học và công nghệ, trong đó có quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền lợi trong NCKH đối với GV, quy định về các loại hình NCKH, kinh phí thực hiện nhiệm vụ NCKH...; có quy định chế tài buộc GV phải có sản phẩm NCKH để tăng cường hoạt động NCKH của Học viện.</p> <p>2. Khoa tiến hành phân tích, đánh giá kết quả NCKH của GV để có giải pháp hữu hiệu nhằm đạt mục tiêu NCKH và cần xây dựng cơ sở dữ liệu về kết quả NCKH hỗ trợ GV của Khoa trong NCKH.</p>	<p>Phòng QLKH</p>		<p>Văn bản quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học</p>	<p>01/2022 đến 03/2022</p>
Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên						
		<p>Định kỳ rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ nhân viên phục vụ và phân tích, dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác, theo yêu cầu phát triển các ngành đào tạo, các trình độ đào tạo và yêu cầu của hoạt động NCKH, hoạt động phục vụ công đồng để xác lập các chỉ tiêu phát triển đội ngũ phù hợp với sự phát triển từng giai đoạn của Học viện.</p>	<p>Phòng TCCB</p>	<p>Các đơn vị</p>	<p>Báo cáo rà soát đánh giá thực trạng đội ngũ nhân viên của Học viện</p>	<p>Hàng năm</p>
Tiêu chí 7.1	4					

		<p>1. Quy định cụ thể về quy trình, thủ tục tuyển dụng, điều chuyển nhân viên trong Quy định về tiêu chuẩn, năng lực và trình độ đối với nhân viên của Học viện.</p>	Phòng TCCB		Văn bản quy định	Từ 01/2021 đến 03/2021
<p>Tiêu chí 7.2</p>	4	<p>2. Lãnh đạo các đơn vị/Khoa và Công đoàn đơn vị/Khoa thực hiện việc tuyển truyền và hướng dẫn, giải thích cho CB, nhân viên về quyền hạn và trách nhiệm đóng góp các ý kiến để xây dựng các văn bản quản lý của Học viện.</p>	Các đơn vị		Báo cáo tổng kết cuối năm nêu rõ việc tuân thủ các quy định của Học viện của tất cả các đơn vị	Thường xuyên
<p>Tiêu chí 7.3</p>	4	<p>1. Nghiên cứu biện pháp để tăng cường giám sát việc tuân thủ các quy định của Học viện;</p> <p>2. Rà soát lại và hoàn thiện các câu hỏi trong phiếu khảo sát, đồng thời bổ sung thêm các câu hỏi để thu thập được những thông tin giúp cho việc cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ đào tạo và NCKH của đội ngũ nhân viên.</p>	Các đơn vị	Các đơn vị liên quan	Bộ phiếu khảo sát được hoàn thiện sau rà soát	Từ 10/2021 và thường xuyên
<p>Tiêu chí 7.4</p>	4	<p>1. Thực hiện đổi mới phương pháp khảo sát để thu thập được những thông tin thiết thực về nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng để xác định được đầy đủ nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng</p>	Phòng KT&DBCL	Các đơn vị liên quan	Báo cáo đổi mới phương pháp khảo sát	Năm 2022

		<p>và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên của Nhà trường.</p> <p>2. Học viên cần có kế hoạch hằng năm về đào tạo, bồi dưỡng cho nhân viên theo yêu cầu và đặc thù của hoạt động hỗ trợ đào tạo, NCKH và PVCD của Học viện.</p>					
			Phòng TCCB	Các đơn vị	Kế hoạch hằng năm về đào tạo, bồi dưỡng nhân viên của học viện	Hằng năm	
Tiêu chí 7.5	4	Ban hành hướng dẫn và xây dựng mẫu kế hoạch cá nhân và yêu cầu đội ngũ nhân viên xây dựng kế hoạch cá nhân hằng năm; cần sớm bổ sung quy định cụ thể về các tiêu chí đánh giá năng lực hoạt động PVCD trong các kế hoạch và trong các hướng dẫn đánh giá năng lực nhân viên hằng năm.	Phòng TCCB	Các đơn vị	Mẫu kế hoạch cá nhân thông nhất; bản kế hoạch cá nhân hằng năm; các tiêu chí đánh giá năng lực hoạt động phục vụ cộng đồng	Từ 01/2022 đến 03/2022 và hằng năm	
Tiêu chuẩn 8 : Người học và hoạt động hỗ trợ người học							
Tiêu chí 8.1	4	1. Mở rộng quy mô, số lượng các bên liên quan để có thêm nhiều ý kiến đóng góp vào chính sách tuyển sinh của Học viện.	Phòng KT&DBCL	Các đơn vị và các Khoa	Báo cáo về hoạt động khảo sát và các báo cáo khảo sát	Hằng năm	
Tiêu chí 8.2	5	1. Tiêu chí này không có đề xuất khuyến nghị.					
Tiêu chí 8.3	4	1. Ban hành quy định về công tác SV theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 về Công tác SV đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy.	Phòng CTCT& QLSV		Văn bản quy định về công tác sinh viên theo quy định tại Điều 22 Thông tư số	Từ 10/2021 đến 12/2021	

				10/2016 TT- BGDDT		
		2. Cải tiến, nâng cấp Phần mềm quản lý đào tạo của Học viện để có thể tổng hợp một cách nhanh chóng một số thông tin về người học giúp cho việc đánh giá, tổng hợp chung theo khóa học v.v.	Phòng Đào tạo Đại học	Phòng Tin học	Phần mềm quản lý đào tạo được nâng cấp cải tiến.	Từ 10/2021 đến 03/2022
		3. Tiến hành tổ chức tổng kết/đánh giá công tác chủ nhiệm lớp kiêm CVHT để tìm ra nguyên nhân SV bị cảnh báo học vụ hoặc thôi học để từ đó có biện pháp hữu hiệu trợ giúp cho số SV bị cảnh báo học vụ có kế hoạch học tập theo tiến trình chung, hạn chế số SV phải tốt nghiệp chậm.	Phòng Đào tạo Đại học	Khoa TTQT	Báo cáo đánh giá	Hàng năm
Tiêu chí 8.4	4	Nghiên cứu đề phân công GV làm CVHT theo cả khóa học để có thể nắm bắt toàn diện, có hệ thống quá trình học tập, rèn luyện của SV, qua đó có kế hoạch, biện pháp hỗ trợ SV đầy đủ, toàn diện hơn.	Phòng Đào tạo Đại học	Khoa TTQT	Danh sách phân công GV làm CVHT	Đầu các năm học
		1. Có giải pháp để mở rộng khuôn viên Học viện tạo, tạo thêm không gian, nơi sinh hoạt tập thể cho SV	Ban phụ trách Dự án xây dựng Học viện		Hoàn thành nhiệm vụ thu Dự án xây dựng của Học viện	Năm 2021
Tiêu chí 8.5	4	2. Thiết kế các câu hỏi khảo sát các bên liên quan về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trường Học viện khoa học hơn và thực hiện phân tích dữ liệu khảo sát tách riêng theo từng CTĐT để có thể cung cấp thông tin hữu ích phục vụ cho cải tiến chất lượng.	Phòng KT&DBCL	Khoa TTQT	Bộ câu hỏi khảo sát và dữ liệu khảo sát tách riêng từng CTĐT	Từ 10/2021 đến 12/2021 và hàng năm

Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Tiêu chí 9.1	4	Tăng cường phối hợp với các bên liên quan để đảm bảo thực hiện thi công Dự án đúng tiến độ và bố trí khu làm việc, các phòng học, phòng chức năng theo kế hoạch nhằm đảm bảo chất lượng các hoạt động trong Học viện.	Ban quản lý Dự án		Hoàn thành nghiệm thu Dự án xây dựng của Học viện	Năm 2021
Tiêu chí 9.2	3	<p>1. Thực hiện bổ sung/cập nhật giáo trình/tài liệu tham khảo mới cho CTĐT.</p> <p>2. Ban hành nội quy của thư viện do cấp có thẩm quyền ký ban hành để nâng cao hiệu lực quản lý của nội quy.</p>	Thư viện	Phòng Đào tạo Đại học và các Khoa	Văn bản hướng dẫn thực hiện Thông tư số 04/2011/TT-BGDĐT và danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được cập nhật bổ sung	Từ 01/2022 đến 03/2022
		<p>3. Nâng cấp phần mềm quản lý thư viện để giúp việc quản lý hoạt động của tư viện được tốt hơn.</p>	Thư viện	Phòng Tin học	Phần mềm quản lý thư viện được nâng cấp	Từ 10/2021 đến 03/2022
Tiêu chí 9.3	4	Cải tiến việc đánh giá hiệu quả các trang thiết bị thường xuyên, khoa học để có thông tin, giải pháp cải tiến chất lượng của các trang thiết bị phục vụ giảng dạy, NCKH.	Phòng QTTV	Các đơn vị	Báo cáo về đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị	Tiến hành thường xuyên

		<p>1. Nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để có thể cung cấp thông tin đầy đủ, nhanh chóng phục vụ cho quản lý, có kế hoạch đầu tư, thay thế các máy tính cũ.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch đầu tư, thay thế các máy tính cũ.</p>	Phòng QTTV	Phòng Tin học	Phần mềm quản lý đào tạo được nâng cấp cải tiến..:	Nâng cấp phần mềm: từ 10/2021 đến 03/2022
Tiêu chí 9.4	4	<p>3. Cập nhật, bổ sung các quy định về an ninh mạng và tuyên truyền phổ biến cho các đối tượng liên quan biết và thực hiện.</p>	Phòng Tin học	Các đơn vị	Quy định về an ninh mạng được cập nhật bổ sung; báo cáo về tuyên truyền phổ biến quy định về an ninh mạng cho các đối tượng liên quan	Từ 01/2021 đến 03/2022
Tiêu chí 9.5	4	<p>1. Rà soát lại toàn bộ các tiêu lệnh chữa cháy để thay thế các bảng bị mờ, thay thế các trang thiết bị PCCC cũ. Học viện cần cải tiến việc tuyên truyền, phổ biến về quy định PCCC để mọi người nắm bắt đầy đủ hơn.</p>	Văn Phòng Học viện	Các đơn vị	Bảo cáo rà soát và thay thế các tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy cũ bị mờ. Báo cáo về triển khai tuyên truyền phổ biến quy định PCCC.	Từ 10/2021 đến 12/2021 và tiến hành thường xuyên

		<p>2. Cử các nhân viên chưa có giấy chứng nhận nghiệp vụ bảo vệ cơ quan đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cơ quan.</p> <p>3. Thiết kế câu hỏi, cải tiến cách khảo sát để có thể cung cấp được các thông tin hữu ích giúp cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động của Học viện.</p>	<p>Văn Phòng Học viện</p> <p>Phòng bảo vệ</p> <p>Quyết định cử đi học nghiệp vụ và danh sách cá nhân được cử đi học - Báo cáo kết quả học tập (chứng chỉ...)</p> <p>Năm 2022</p>
			<p>Phòng KT&DBCL</p> <p>Phòng khảo sát sau đã được bổ sung hoàn thiện các câu hỏi</p> <p>Năm 2022</p>

Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng

		<p>Việc lấy ý kiến phản hồi đóng góp cho phát triển CTDH từ nhà tuyển dụng, đặc biệt nhà tuyển dụng trong ngành Ngoại giao thường gặp nhiều khó khăn, vì vậy Nghiên cứu kỹ, lựa chọn các phương pháp thu thập thông tin phù hợp, tận dụng mọi khả năng có thể của Học viện để có được nhiều ý kiến của nhà tuyển dụng cho phát triển CTDH của Học viện.</p>	<p>Phòng KT&DBCL</p> <p>Phòng Đào tạo Đại học, Phòng CTCT& QLSV, các Khoa</p> <p>Minh chứng về các phương pháp thu thập thông tin</p> <p>Từ 10/2021 và tiến hành thường xuyên</p>
Tiêu chí 10.1	4		
		<p>Thu thập nhiều ý kiến của các bên liên quan để đóng góp cho việc cải tiến quy trình xây dựng và điều chỉnh CTDH cho phù hợp nhất với điều kiện thực tế của đơn vị và yêu cầu của ngành đào tạo.</p>	<p>Phòng KT&DBCL</p> <p>Khoa TTQT</p> <p>Minh chứng đóng góp ý kiến của các bên liên quan cho việc cải tiến quy trình xây dựng và</p> <p>Khi tiến hành rà soát quy trình xây dựng và điều chỉnh CTDH</p>
Tiêu chí 10.2	4		

					điều chỉnh CTDH	
Tiêu chí 10.3	4	Có cơ chế giám sát chặt chẽ hơn với các khoa trong việc thực hiện hướng dẫn của Học viện về việc phân tích, sử dụng các kết quả khảo sát cho việc cải tiến chất lượng các hoạt động gắn với CTPDT cụ thể.	Phòng KT&DBCL	Khoa TTQT	Văn bản quy định cơ chế giám sát các khoa thực hiện hướng dẫn của HV về sử dụng kết quả khảo sát	Từ 01/2022 đến 03/2022
		1. Sớm ban hành Quy chế/quy định về NCKH, phù hợp với các hoạt động NCKH của CBGV trong Học viện;	Phòng QLKH	Các Khoa và các đơn vị	Văn bản quy định về NCKH được hoàn thiện và ban hành	Từ 01/2022 đến 03/2022
Tiêu chí 10.4	4	2. Hàng năm hoặc theo chu kỳ cần tổng kết/sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án kết hợp nghiên cứu và giảng dạy, để đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hơn nữa sự kết hợp chặt chẽ hơn nữa hoạt động NCKH với hoạt động đào tạo.	Phòng QLKH/ Ban Đào tạo	Các Khoa và các đơn vị	Báo cáo tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án	Hàng năm
		1. Tiến hành xây dựng các tiêu chí, chỉ báo cho việc đánh giá kết quả việc thực hiện các đề xuất, cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ tiện ích;	Văn phòng Học viện	Các đơn vị	Bộ tiêu chí, chỉ báo đánh giá.	Từ 06/2022 đến 09/2022
Tiêu chí 10.5	4	2. Hàng năm đánh giá được kết quả việc tổ chức thực hiện các cải tiến trong các dịch vụ hỗ trợ tiện ích.	Các đơn vị		Báo cáo đánh giá	Hàng năm

		<p>1. Thực hiện khảo sát thu thập ý kiến phản hồi của người học với tất cả các học phần thực hiện trong học kỳ và trong năm học.</p> <p>2. Mở các khóa học hoặc các lớp tập huấn cho tăng cường năng lực của CB, nhất là CB ở các đơn vị về thiết kế công cụ khảo sát, về thống kê, phân tích, đánh giá kết quả thu được từ khảo sát, đề từ đó đề xuất các giải pháp cải tiến chất lượng các hoạt động của Học viện</p> <p>3. Có quy định cụ thể về mẫu khảo sát, về hệ thống các tiêu chí cần có cho các loại khảo sát cụ thể, nhất là các khảo sát được thiết kế, triển khai từ các đơn vị trong Học viện.</p>	<p>Phòng KT&DBCL</p> <p>Phòng KT&DBCL</p>	<p>Các đơn vị</p> <p>Khoa Đào tạo và Khoa TTQT và các Khoa</p>	<p>Kế hoạch khảo sát và báo cáo khảo sát</p> <p>Kế hoạch tập huấn và báo cáo kết quả lớp tập huấn</p>	<p>Định kỳ theo đúng quy định của Học viện về khảo sát người học</p> <p>Năm 2022</p> <p>Năm 2022</p>
Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra						
Tiêu chí 11.1	4	<p>Xem xét lại cấu trúc và cách sắp xếp các học phần ở từng học kỳ trong CTDĐT; bố trí, tổ chức các học kỳ sao cho thật hợp lý để tạo điều kiện cho người học có thời gian hoàn thành CTDĐT, hoàn thành các chứng chỉ điều kiện tốt nghiệp và hoàn thành khóa luận tốt nghiệp sớm hoặc đúng hạn.</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học và các Khoa TTQT</p>		<p>Báo cáo về rà soát CTDĐT và CTDĐT sau rà soát điều chỉnh</p>	<p>Chu kỳ rà soát lại CTDĐT</p>

Tiêu chí 11.2	4	Có giải pháp hiệu quả để hỗ trợ và thúc đẩy SV các hệ nhanh chóng hoàn thành CTĐT và chủ động để có các chứng chỉ cần thiết đáp ứng các điều kiện tốt nghiệp theo đúng kế hoạch đào tạo của CTĐT.	Phòng Đào tạo Đại học	Khoa TTQT	Báo cáo về các giải pháp hỗ trợ và xây dựng văn bản triển khai áp dụng	Năm 2022
Tiêu chí 11.3	4	Có giải pháp hữu hiệu như kết hợp giữa nhiều phương pháp thu thập thông tin khác nhau để có thêm nhiều SV tốt nghiệp phản hồi về tình hình việc làm và thu nhập.	Phòng KT&DBCL	Ban Đào tạo và Khoa TTQT	Báo cáo kết quả về khảo sát lấy thông tin phản hồi của sinh viên tốt nghiệp	Chu kỳ khảo sát theo quy định của HV
Tiêu chí 11.4	3	1. Đảm bảo đúng với mức chi cho hoạt động NCKH của SV theo quy định của Nghị định 99/2014/NĐ-CP, ngày 12/5/2014 của Chính phủ.	Phòng QTTV	Phòng QLKH	Văn bản bổ sung sửa đổi quy định về NCKH đối với SV đúng với Nghị định 99/2014/NĐ-CP và Điều 9 Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT	Từ 06/2022 đến 09/2022
		2. Có cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích và thúc đẩy mạnh mẽ hơn các hoạt động NCKH trong SV.	Phòng Đào tạo Đại học	Các Khoa và đơn vị liên quan	Văn bản quy định cơ chế, chính sách khuyến khích thúc đẩy sinh viên NCKH	Năm 2022

Tiêu chí 11.5	4	Đối với một số khảo sát do các phòng/ban thực hiện, khi trích suất dữ liệu cho các CTĐT tính toán để sao cho thực hiện được với mẫu lớn đảm bảo tính đại diện của thông tin và tính khách quan của dữ liệu, phục vụ cho việc đề xuất, cải tiến thiết thực các hoạt động của Học viện.	Phòng KT&DBCL	Các đơn vị liên quan Khảo sát	Báo cáo khảo sát và dữ liệu khảo sát	Khảo sát định kỳ theo quy định của Học viện
	Đánh giá chung CTĐT	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ (%)			
	44	88				